

PHỤ LỤC III

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH 1TV THỦY LỢI
YÊN LẬP QUẢNG NINH
MST: 5700102052

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 29 /CTTLYL

Minh Thành, ngày 01 tháng 10 năm 2016

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05 NĂM CỦA CÔNG TY TNHH 1TV THỦY LỢI YÊN LẬP QUẢNG NINH

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ninh.

Thực hiện Công văn số 2572/KHĐT-TTĐMDN ngày 12/9/2016 “Về việc thực hiện công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh”.

Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh xin báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ninh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm của Công ty với những nội dung cụ thể như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Những sự kiện quan trọng

Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh được thành lập theo Quyết định số 1288/QĐ - UBND ngày 29/4/2009 của UBND tỉnh Quảng Ninh “Về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi và chuyển Công ty Quản lý khai thác công trình thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh”.

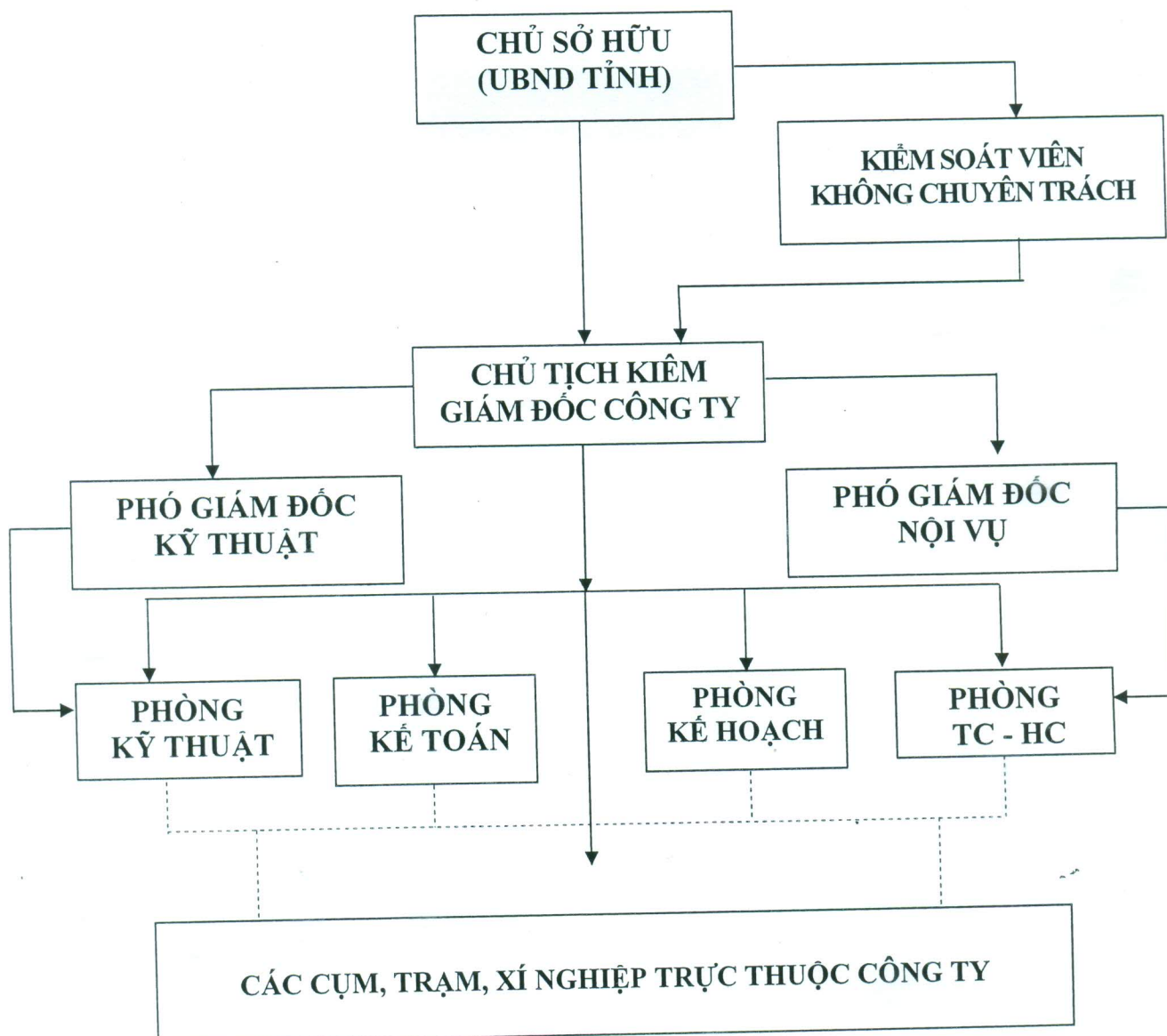
1.1. Điều lệ hoạt động:

Theo Luật doanh nghiệp và Pháp luật có liên quan, được phê duyệt ban hành theo Quyết định số 2553/QĐ-UBND ngày 12/8/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

1.2. Vốn điều lệ: 100.289.854.000 đồng. *(Bằng chữ: Một trăm tỷ, hai trăm tám mươi chín triệu, tám trăm năm mươi tư nghìn đồng chẵn ./.)*

1.3. Sự kiện khác: Về tổ chức bộ máy và cơ cấu lao động.

* Tổ chức bộ máy của Công ty:



***. Biên chế của Công ty:**

Tổng số cán bộ công nhân viên trong công ty hiện nay là 322 người, trong đó có 197 nữ, được bố trí, sắp xếp vào các phòng ban, các cụm công trình như sau:

- Kiểm soát viên không chuyên trách: 01 người.(kiêm nhiệm)
- Ban giám đốc: 04 người.
- Phòng Tổ chức - Hành chính: 11 người (01 trưởng phòng, 04 nhân viên, 04 bảo vệ, 02 lái xe)
- Phòng Kế toán: 04 người (01 trưởng phòng, 03 nhân viên)
- Phòng Kế hoạch: 04 người (01 trưởng phòng, 03 nhân viên)
- Phòng Kỹ thuật: 11 người (01 trưởng phòng, 02 phó phòng, 08 nhân viên)
- Xí nghiệp Tư vấn: 05 người (01 trưởng phòng, 01 phó phòng, 03 nhân viên)
- Khối cụm, trạm: 09 cụm công trình có 283 người (09 cụm trưởng, 18 cụm phó, 262 công nhân)

***. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công nhân viên – người lao động trong Công ty hiện nay:**

- Thạc sĩ các ngành: 03 người (01 thạc sĩ quản lý kinh tế, 02 thạc sĩ thủy lợi)
- Đại học các ngành: 40 người (Kỹ sư thủy lợi: 22 người, Cử nhân kinh tế: 04 người, Kỹ sư cơ điện: 06 người, Kỹ sư xây dựng: 08 người)
- Cao đẳng các ngành: 03 người (Cao đẳng thủy lợi: 01 người, Cao đẳng cơ điện: 01 người, Cao đẳng trắc địa: 01 người)
- Trung cấp các ngành: 12 người (Trung cấp thủy lợi: 06 người, Trung cấp cơ điện: 03 người, trung cấp xây dựng: 03 người).
- Công nhân kỹ thuật: 264 người (Công nhân thủy nông: 252 người, công nhân cơ điện: 12 người).

2. Quá trình phát triển:

- Chức năng, nhiệm vụ của doanh nghiệp:

Công ty được UBND tỉnh Quảng Ninh giao quản lý, khai thác các hồ đập vừa và nhỏ trong địa bàn của Thị xã Quảng Yên, Thành phố Uông Bí, Một số khu vực của thành phố Hạ Long và Huyện Hoành Bồ, huyện Vân Đồn và xã Dương Huy thành phố Cẩm Phả ; Bên cạnh đó công ty còn được giao quản lý 05 trạm bơm tưới, 18 cống tiêu dưới đê; quản lý gần 250 km kênh tưới tiêu các loại và các công trình trên kênh; hàng năm tưới cho trên 14.527ha diện tích gieo trồng, tiêu cho 20.000ha diện tích lưu vực, phục vụ tưới tiêu cho trên 40 xã, phường và một số doanh nghiệp trên địa bàn thị xã Quảng Yên, Uông Bí, Hoành Bồ. Hàng năm đã góp phần quan trọng làm tăng năng suất, sản lượng và chất lượng sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, đồng thời góp phần phòng chống giảm nhẹ thiên tai và thúc đẩy các ngành nghề khác phát triển.

Công ty hoạt động theo Điều lệ và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Đăng ký lần đầu: 28/09/2009; đăng ký thay đổi lần thứ 3, ngày 28/4/2016).

- Mục tiêu kinh doanh:

- + Hoàn thành các nhiệm vụ do Chủ sở hữu giao;
- + Huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, hoạt động công ích; đóng góp cho ngân sách Nhà nước;
- + Đảm bảo việc làm, đời sống và thu nhập cho người lao động;
- + Đảm bảo sự đoàn kết, thống nhất cao trong nội bộ, xây dựng tổ chức Đảng, Đoàn thể của Công ty vững mạnh, phát huy tốt truyền thống của đơn vị.
- + Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh ngoài công ích (cấp nước thô, tư vấn giám sát, thiết kế, nuôi trồng thủy sản, liên doanh du lịch....)

- Ngành, nghề kinh doanh chính:

- + Hoạt động dịch vụ trồng trọt.
- + Nuôi trồng thủy sản nội địa.
- + Sản xuất giống thủy sản.
- + Khai thác, xử lý và cung cấp nước.
- + Xây dựng công trình công ích.
- + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- + Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ.
- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.
- + Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan, chi tiết: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình xây dựng công nghiệp, giao thông đường bộ, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật. Thiết kế công trình thủy lợi.

3. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của doanh nghiệp:

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác các công trình thủy lợi nhằm phục vụ sản xuất nông nghiệp bền vững, đồng thời đáp ứng yêu cầu của các ngành kinh tế - xã hội trên địa bàn, phòng chống thiên tai, cải thiện môi trường sinh thái và đảm bảo chất lượng nguồn nước. Đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa bão. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn Chủ sở hữu giao. Đảm bảo việc làm, đời sống cho cán bộ, công nhân viên – người lao động.

Bên cạnh đó, là Công ty chuyên ngành về lĩnh vực thủy lợi, phục vụ tiêu tiêu trên địa bàn do công ty quản lý, Công ty có trách nhiệm tham mưu giúp chính quyền địa phương về phương diện kỹ thuật để phát huy hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi do địa phương quản lý, đồng thời đảm bảo an toàn cho hệ thống này trong mùa mưa bão.

- Tóm tắt các nội dung chính về chiến lược phát triển trung và dài hạn của doanh nghiệp:

+ Sắp xếp bộ máy tổ chức gọn nhẹ, tinh giản biên chế hợp lý, đảm bảo việc làm và nâng cao đời sống cho cán bộ, công nhân viên – người lao động.

+ Đổi mới công tác lãnh đạo, hoàn thiện quy chế khoán để nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

+ Tăng cường công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản, để các dự án hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình, thực hiện đúng các trình tự, thủ tục, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, công trình phát huy được hiệu quả.

+ Đẩy mạnh việc khai thác tổng hợp các lợi thế của công ty như: Cung cấp nước thô cho các đơn vị doanh nghiệp, người dân; nuôi trồng thủy sản, khai thác cảnh quan thiên của các hồ chứa, tận dụng diện tích hành lang bảo vệ công trình thủy lợi để trồng cây, sản xuất nông nghiệp, tư vấn thiết kế, giám sát, thi công công trình...

+ Tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa bão và tham mưu giúp chính quyền địa phương về mặt kỹ thuật trong quản lý hệ thống công trình thủy lợi do địa phương quản lý.

+ Tăng cường và xây dựng mối quan hệ, tạo sự đoàn kết, thống nhất các đơn vị trong ngành, đặc biệt trong khối thủy lợi.

+ Xây dựng Chi bộ và các đoàn thể luôn đạt trong sạch, vững mạnh; bám sát nhiệm vụ chính trị của đơn vị để phát động các phong trào thi đua trong lao động sản xuất, đẩy mạnh phong trào văn hoá – văn nghệ, thể dục – thể thao.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

1. Mục tiêu tổng quát:

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác các công trình thủy lợi nhằm phục vụ sản xuất nông nghiệp bền vững, đồng thời đáp ứng yêu cầu của các ngành kinh tế - xã hội trên địa bàn, phòng chống thiên tai, cải thiện môi trường sinh thái và đảm bảo chất lượng nguồn nước. Đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa bão. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn Chủ sở hữu giao. Đảm bảo việc làm, đời sống cho cán bộ, công nhân viên – người lao động.

Bên cạnh đó, là Công ty chuyên ngành về lĩnh vực thủy lợi, phục vụ tưới tiêu trên địa bàn do công ty quản lý, Công ty có trách nhiệm tham mưu giúp chính quyền địa phương về phương diện kỹ thuật để phát huy hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi do địa phương quản lý, đồng thời đảm bảo an toàn cho hệ thống này trong mùa mưa bão.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Các chỉ tiêu sản phẩm (tưới, tiêu):

- Đảm bảo phục vụ tốt việc tưới, tiêu cho khoảng 14.527 ha đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thị xã Quảng Yên, Uông Bí, Hoành Bồ và một số khu vực thành

phố Hạ Long (hàng năm có sự thay đổi theo cơ cấu cây trồng và quy hoạch đất đai của địa phương).

- Đảm bảo an toàn cho 100% hệ thống công trình thủy lợi do Công ty quản lý, khai thác.

- Ngoài đảm bảo phục vụ tốt việc tưới, tiêu. Công ty còn duy trì cung cấp nước thô cho Công ty nước sạch Quảng Ninh để phục vụ cho các xí nghiệp nước Quảng Yên, Uông Bí và Bãi Cháy .

2.2. Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận:

Từ năm 2016, Chủ sở hữu (UBND tỉnh Quảng Ninh) chuyển từ cơ chế giao kế hoạch cho Công ty sang hình thức đặt hàng. Trong đó, các khoản chi phí đã được tính toán đầy đủ trên cơ sở của Định mức Kinh tế - Kỹ thuật được UBND tỉnh phê duyệt.

- Đối với lợi nhuận: Do đặc thù của Công ty là hoạt động công ích, không vì mục tiêu lợi nhuận. Nhiệm vụ chính là phục vụ tưới, tiêu cho sản xuất nông nghiệp trên các địa bàn Quảng Yên, Uông Bí, Hoàn Bò và đảm bảo an toàn cho hệ thống công trình thủy lợi do Công ty quản lý, do đó hàng năm Công ty không có lợi nhuận. Các khoản thu nhập khác như: Dịch vụ cấp nước thô, tư vấn giám sát, thiết kế, cho thuê mặt nước... đã được tính vào trong đơn giá đặt hàng để đặt hàng cho Công ty.

- Việc cấp nước thô cho Công ty nước sạch Quảng Ninh (*tùy theo nhu cầu thực tế*) , kinh phí thu được mỗi năm khoảng 2 tỷ đồng, góp phần giảm ngân sách cấp hàng năm của Nhà nước cho Công ty. Trong 05 năm, sẽ giảm ngân sách nhà nước cấp cho Công ty khoảng 3 đến 5 tỷ đồng.

- Tận dụng những lợi thế sẵn có của Công ty (mặt nước, nhân lực ...), hàng năm mở rộng các ngành nghề trong Giấy phép kinh doanh như: Tư vấn giám sát, thiết kế; cho thuê mặt nước ... để tăng doanh thu cho Công ty từ khoảng 200 triệu đồng.

- Đối với doanh thu: Do UBND tỉnh đặt hàng cho Công ty nên tổng doanh thu bằng tổng chi phí. Chi phí năm 2016, theo kế hoạch đặt hàng của Công ty đã được các Sở, ngành liên quan thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt là: 30,6 tỷ đồng, mức kinh phí này được giữ ổn định trong 5 năm tới, với mức tăng, giảm không quá 5% trên tổng doanh thu. Như vậy, kinh phí dự kiến trong 05 năm tới là: 157,0 tỷ đồng (31,4 tỷ đồng x 5 năm = 157,0 tỷ đồng).

Mặc dù vậy, với nguồn kinh phí do Công ty thu được từ việc cấp nước thô cho Công ty nước sạch Quảng Ninh và cho thuê mặt nước, tư vấn giám sát, thiết kế ... Trong 05 năm tới sẽ giảm kinh phí của Nhà nước cấp cho Công ty khoảng 12 tỷ đồng.

2.3. Chỉ tiêu nộp ngân sách:

Đảm bảo đủ 100% các khoản giao nộp theo đúng quy định: Thuế môn bài; thuế thu nhập cá nhân; thuế thu nhập doanh nghiệp; tiền thuê đất ... và các khoản phí, lệ phí.

Theo quyết toán kinh phí của Công ty năm 2015 đã được thẩm định, Công ty nộp

ngân sách 184 triệu đồng/năm, dự kiến 05 năm tới, tổng kinh phí nộp ngân sách khoảng 920 triệu đồng.

2.4. Chỉ tiêu về lao động:

Đảm bảo đầy đủ việc làm cho 100% cán bộ, công nhân viên – Người lao động trong Công ty. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần để người lao động yên tâm công tác, gắn bó với Công ty nhằm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Hiện nay, tổng số cán bộ, công nhân viên – người lao động của Công ty là 322 người, dự kiến trong 05 năm tới sẽ giảm xuống còn 300 người (mỗi năm giảm khoảng 5 người). Lý do giảm biên chế: Người lao động nghỉ hưu ... theo chế độ, sắp xếp lại bộ máy tổ chức, không tiếp nhận thêm lao động.

2.5. Chỉ tiêu về tiền lương và các chế độ chính sách cho người lao động:

- Tiền lương, tiền thưởng và các khoản thu nhập khác: Giữ ổn định mức lương bình quân của người lao động khoảng 4.000.000 đồng/người/tháng, hàng năm phần đầu tăng từ 10% - 15% lương.

- Chế độ chính sách: Đóng đầy đủ 100% các khoản: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí Công đoàn ... Kịp thời giải quyết các chế độ, chính sách khác cho người lao động như: Chế độ hưu trí, ốm đau, thai sản ... Tổng kinh phí đóng các loại Bảo hiểm/01 năm là 4 tỷ đồng, 05 năm tới kinh phí phải đóng khoảng 20 tỷ đồng.

2.6. Các chỉ tiêu khác:

- Trang bị đầy đủ Bảo hộ lao động; khám sức khỏe định kỳ; đào tạo nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ ... cho người lao động.

- Tham gia các phong trào quyên góp ủng hộ do Trung ương, tỉnh, thị xã và các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội phát động.

3. Kế hoạch triển khai:

3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính của Công ty: Đảm bảo cung cấp nước tưới và tiêu thoát nước cho 100% diện tích đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn do Công ty phục vụ.

- Đổi mới công tác lãnh đạo, hoàn thiện quy chế khoán để nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Tăng cường công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản để các dự án hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình, thực hiện đúng các trình tự, thủ tục, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, công trình phát huy được hiệu quả.

- Đẩy mạnh việc khai thác tổng hợp các lợi thế của công ty như: Cung cấp nước thô cho các đơn vị doanh nghiệp, người dân; Nuôi trồng thủy sản, khai thác cảnh quan

thiên nhiên của các hồ chứa, tận dụng diện tích hành lang bảo vệ công trình thủy lợi để trồng cây, sản xuất nông nghiệp.

- Tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa bão và Tham mưu giúp chính quyền địa phương về mặt kỹ thuật trong quản lý hệ thống công trình thủy lợi do địa phương quản lý.

- Tăng cường và xây dựng mối quan hệ, tạo sự đoàn kết, thống nhất các đơn vị trong ngành, đặc biệt trong khối thủy lợi.

3.2. Kế hoạch đầu tư phát triển:

- Đảm bảo hoàn thành các yêu cầu theo Hợp đồng đặt hàng của Chủ sở hữu (UBND tỉnh Quảng Ninh) với Công ty.

- Kịp thời điều chỉnh, bổ sung diện tích tưới, tiêu của các đơn vị dùng nước trên cơ sở bản đồ khu tưới, khu tiêu và sở bộ với các hệ dùng nước đã được lập.

- Tiếp tục lập hồ sơ giao đất và cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ các công trình thủy lợi do Công ty quản lý chưa có hồ sơ giao đất và mốc chỉ giới.

- Phối hợp với UBND các xã, phường để xây dựng quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ hành lang và các công trình thủy lợi của Công ty, phục vụ sản xuất nông nghiệp và bảo đảm an toàn công trình trong mùa mưa bão .

- Chỉ đạo thực hiện thi công các dự án xây dựng cơ bản do Công ty làm chủ đầu tư đảm bảo tiến độ, chất lượng và mỹ thuật cũng như tuân thủ đúng thủ tục, trình tự trong xây dựng cơ bản. Tiếp tục tranh thủ nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh để đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình xuống cấp, hư hỏng, chưa được kiên cố ...

- Phối kết hợp với các đoàn thể trong công ty phát động phong trào thi đua trong quản lý, khai thác và bảo đảm an toàn công trình thủy lợi.

4. Các giải pháp thực hiện:

4.1. Sắp xếp kiện toàn bộ máy tổ chức và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- *Sắp xếp kiện toàn bộ máy tổ chức:*

Bố trí nhân lực phù hợp với trình độ, khả năng và điều kiện của từng người, nhằm phát huy được năng lực, sở trường, kinh nghiệm để họ đạt được hiệu quả công việc cao nhất.

- *Tinh giản biên chế:*

Căn cứ thực trạng hệ thống công trình thủy lợi của Công ty hiện nay và Định mức kinh tế kỹ thuật đã được phê duyệt năm 2016, qua tính toán sơ bộ, trong 5 năm

tới Công ty sẽ giảm số cán bộ, công nhân viên – người lao động xuống còn khoảng 300 người, mỗi năm giảm trung bình khoảng 5 người.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

Cử cán bộ, công nhân viên đi đào tạo và đào tạo lại, mở các lớp bồi dưỡng nâng cao tay nghề, bậc thợ cho công nhân tại Công ty, nhằm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

4.2. Đổi mới công tác điều hành:

Công ty phải nắm chắc tình hình diễn biến của thời tiết, thổ nhưỡng, lịch gieo trồng và cơ cấu cây trồng của các đơn vị dùng nước để đưa ra công tác chỉ đạo sát đúng; giành nhiều thời gian cho công tác kiểm tra, đôn đốc các công trình trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ban Giám đốc, các cụm công trình, phòng ban đều phải xây dựng và thực hiện theo quy chế hoạt động, nội quy lao động và quy chế khoán của Công ty.

Để nâng cao tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ quản lý trực tiếp tại các công trình, Công ty trích từ nguồn quỹ lương để trả phụ cấp trách nhiệm cho các cụm trưởng và cụm phó bằng phụ cấp của trưởng, phó phòng.

4.3. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý:

Để đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý. Trong thời gian tới, Công ty chỉ đạo các phòng ban chuyên môn hàng năm kiểm tra và đánh giá hiện trạng các hệ thống công trình thủy lợi trong toàn công ty. Để từ đó căn cứ vào định mức kinh tế kỹ thuật mà UBND tỉnh đã phê duyệt, xây dựng định mức khoán cho từng công trình và cá nhân. Nội dung khoán gồm: Khoán công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa kênh mương; sửa chữa máy móc thiết bị; bảo vệ; chạy máy, theo nước mặt ruộng, theo nước trên kênh và một số công khác. Đặc biệt là khoán quỹ lương cho các công trình.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động, giáo dục cũng như quán triệt, chỉ đạo cán bộ, công nhân viên – người lao động nghiêm chỉnh thực hiện nội quy lao động, quy chế khoán của Công ty. Mặt khác, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật nghiêm minh những cán bộ, công nhân viên – người lao động vi phạm nội quy lao động, quy chế khoán của công ty.

Ngoài những giải pháp nêu trên, trong thời gian tới, Công ty có một số giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác quản lý như sau:

- Về quản lý lao động:

Chú trọng hiệu quả công việc, khoán công việc; giao quyền tự chủ cho các công trình trưởng. Công ty chỉ quản lý thời gian thực công trình, theo dẫn nước, khi có lệnh trực bão và áp thấp nhiệt đới. Các cụm trưởng tự phân công, giao khoán công việc cho

từng cá nhân, tự quản lý thời gian, khối lượng, chất lượng công việc của từng người. Riêng khối văn phòng sẽ xây dựng và thực hiện theo quy chế quản lý lao động riêng.

- Về quản lý công trình:

+ Xây dựng quy chế phối hợp quản lý công trình thủy lợi với UBND các xã, phường có công trình thủy lợi của công ty.

+ Thành lập đoàn công tác trong đó có mời Công an Thị xã Quảng Yên, UBND các xã đi giải tỏa và làm cam kết với các hộ dân, đơn vị, doanh nghiệp có đất giáp với công trình của công ty

+ Khoán cho mỗi cán bộ, công nhân viên – người lao động quản lý một hạng mục công trình, một đoạn kênh mương. Yêu cầu cán bộ, công nhân viên – người lao động phải nắm chắc hiện trạng công trình, thông số kỹ thuật. cán bộ, công nhân viên – người lao động nào để các hạng mục công trình do mình quản lý bị xâm hại sẽ bị xử lý kỷ luật theo nội quy lao động của Công ty.

+ Hàng tháng tăng cường công tác nghiệm thu, giám sát các cụm công trình trong việc bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị cũng như công tác tu bổ, nạo vét và sửa chữa thường xuyên các hạng mục công trình xây đúc.

- Về quản lý nước

+ Kiện toàn lại việc phân công trách nhiệm cho mỗi công nhân theo dẫn nước trên một đoạn kênh và phụ trách một khu tưới tiêu nhất định; Yêu cầu cán bộ, công nhân viên – người lao động phải nắm chắc đường bao tưới tiêu, diện tích tưới tiêu, cơ cấu cây trồng của từng khu tưới tiêu;

+ Yêu cầu các cụm công trình phải tổ chức tốt cuộc họp giao ban, phân lịch tưới hàng tháng với các đơn vị dùng nước và tổ chức nghiệm thu cho từng đợt tưới tiêu, có đánh giá và xác nhận của các thôn đội, các xã, phường.

- Quản lý diện tích

+ Lập sổ bộ với các hộ dùng nước cho toàn bộ các xã, phường mà Công ty phục vụ, trên cơ sở bản đồ giải thửa số mà UBND thị xã Quảng Yên mới lập năm 2012. Mặt khác, sẽ tiếp tục rà soát diện tích các ao nuôi trồng thủy sản và diện tích các vườn cây ăn quả của người dân để mở rộng diện tích phục vụ.

- Ứng dụng tin học vào công tác quản lý nước, quản lý diện tích tưới tiêu.

- Khuyến khích, khen thưởng cho những tập thể, cá nhân điều tra mở rộng được diện tích tưới tiêu. Công ty sẽ điều chỉnh, bổ sung quy chế khen thưởng, trong đó trích

thường từ 30– 50% giá trị hợp đồng, tùy theo thời gian của hợp đồng, để động viên, khích lệ và tạo động lực cho cán bộ, công nhân viên – người lao động.

- Quản lý kinh tế tài chính:

Trong những năm tới, Công ty gắn việc quản lý kinh tế với việc quản lý công trình, quản lý máy móc, thiết bị; khuyến khích việc giữ tốt, dùng bền máy móc thiết bị, đồ dùng lao động và sinh hoạt; tiết kiệm trong chi phí quản lý doanh nghiệp để có điều kiện sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình hư hỏng, xuống cấp cũng như mua thêm trang thiết bị văn phòng và quản lý. Mặt khác, phối hợp với các đoàn thể phát động phong trào thi đua nhằm thực hiện tốt công tác 3 quản nêu trên.

Tiết kiệm chi phí thường xuyên, ưu tiên dành nguồn kinh phí đầu tư sửa chữa, nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi do Công ty quản lý. Các khoản chi phí được hạch toán kế toán đầy đủ, kịp thời và công khai, minh bạch theo đúng quy định.

4.4. Tăng cường công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản:

Tăng cường công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, để góp phần tích cực vào việc nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát và nâng cao chất lượng công trình xây dựng. Đặc biệt là tính hiệu quả của dự án. Thời gian tới, Công ty có một số giải pháp cụ thể đối với từng khâu trong quá trình triển khai dự án như sau:

- Về khâu chủ trương đầu tư:

Đây là phần việc quan trọng nhất trong lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Nếu chủ trương đầu tư sai hoặc không theo quy hoạch chung của thị xã, của tỉnh thì không những gây lãng phí của cải vật chất, không đem lại lợi ích cho xã hội mà còn phản tác dụng, gây hậu quả khó lường, gây mất lòng tin của nhân dân vào Đảng, vào bộ máy quản lý Nhà nước. Cần lựa chọn các dự án thật sự cấp bách theo thứ tự ưu tiên để tham mưu cho UBND tỉnh đầu tư và các dự án sau khi đưa vào sử dụng phải phát huy được hiệu quả, tạo được sự đồng thuận của cán bộ, công nhân viên – người lao động và nhân dân, đặc biệt là không gây tác hại đến môi trường sống.

- Khâu lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, thiết kế.

Công ty sẽ chỉ đạo Ban quản lý dự án phải bám sát vào các quy định hiện hành như: Luật Xây dựng, Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan khác để lựa

chọn được nhà thầu tốt nhất và giá lại thấp nhất. Mặt khác, cử cán bộ kỹ thuật đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ định giá, đấu thầu nâng cao ...

Ngoài ra, việc nghiệm thu các sản phẩm do đơn vị tư vấn lập cũng cần phải được chú trọng. Công việc này trước đây thường được xem nhẹ, việc xem xét, kiểm tra nghiệm thu hồ sơ thiết kế chưa được kỹ càng, một phần do tiến độ của dự án cần phải khẩn trương, một phần khác do chủ quan đẩy hết việc này cho cơ quan thẩm định hoặc tư vấn thẩm tra, dẫn đến khi thi công mới phát hiện các sai sót, phải xử lý thiết kế, tăng khối lượng, nhiều công trình phải điều chỉnh tăng mức đầu tư gây khó khăn cho công tác quản lý và quyết toán công trình.

- Khâu lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng

Quan tâm chú trọng việc nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ chuyên gia thẩm tra hồ sơ mời thầu và chấm hồ sơ dự thầu của các nhà thầu. Đối với các công trình lớn, quan trọng thì bước sơ tuyển phải giành quỹ thời gian để tìm hiểu thông tin, thẩm tra xác minh năng lực thực sự của các nhà thầu dự tuyển theo các yêu cầu: Yêu cầu về năng lực kỹ thuật; yêu cầu về năng lực tài chính; yêu cầu về kinh nghiệm.

- Về công tác tư vấn giám sát

Chất lượng công trình phụ thuộc chủ yếu vào nhà thầu và công tác tư vấn giám sát hiện trường. Công ty sẽ xây dựng quy chế giám sát thi công dựa trên Tiêu chuẩn 371:2006 về nghiệm thu chất lượng thi công công trình xây dựng, hướng dẫn của Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ Về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Công tác tư vấn giám sát thi công là công tác độc lập tại hiện trường, do vậy đòi hỏi cán bộ kỹ thuật làm công tác tư vấn giám sát phải có phẩm chất đạo đức tốt, liêm chính chi công vô tư, có tính tự giác cao, có năng lực chuyên môn, có kinh nghiệm và năng lực giám sát, quản lý tốt thì mới đáp ứng được nhiệm vụ giao.

Mặt khác, cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường đi đôi với việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ tư vấn giám sát cả về lý luận chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn và năng lực thực tiễn bằng cách cử những cán bộ cán bộ kỹ thuật chưa có chứng chỉ tư vấn giám sát đi học lớp bồi dưỡng để được cấp chứng chỉ, tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ quản lý dự án, quản lý chất lượng công trình. Tạo điều kiện và tổ chức cho cán bộ kỹ thuật đi tham quan, học tập các công trình có quy

mô lớn hoặc tương tự áp dụng các công nghệ thi công tiên tiến, hiện đại.

Đầu tư các trang thiết bị và dụng cụ làm việc như máy toàn đạc, máy ảnh, thước kẹp và bảo hộ lao động cho những người làm việc hiện trường.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thi công ở hiện trường. Đây là công việc rất quan trọng, phải kiểm tra liên tục, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra có hệ thống. Cần thiết phải áp dụng các biện pháp kiểm tra chéo giữa các công trình với nhau, nhằm kiểm điểm rút kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau, khắc phục những tồn tại để công trình đạt chất lượng tốt.

- Về khâu quyết toán công trình

Đây là khâu cuối cùng của dự án và tương đối phức tạp và thường hay bị chậm chễ kéo dài, cần tập hợp tất cả các hồ sơ pháp lý, hồ sơ quản lý chất lượng, hồ sơ bồi thường giải phóng mặt bằng, các khoản chi phí liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Muốn làm tốt được bước này thì phải làm tốt các bước trên, làm đến đâu gọn đến đó, Công ty sẽ chỉ đạo các phòng chuyên môn phối kết hợp nhịp nhàng trong quá trình tổng hợp hồ sơ.

- Về công tác bảo hành công trình

Chỉ đạo các phòng ban, nhà thầu thực hiện nghiêm túc việc bảo hành công trình, khi công trình bị hư hỏng, xuống cấp do nhà thầu thi công thì đề nghị nhà thầu sửa chữa, khắc phục, kịp thời.

4.5. Đẩy mạnh việc khai thác tổng hợp các lợi thế của Công ty

Trong những năm tới, Công ty tiếp tục đẩy mạnh việc khai thác tổng hợp, các lợi thế sẵn có, cụ thể: Tiếp tục mở rộng và cho thuê mặt nước, diện tích hành lang bảo vệ của các hồ đập để nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp; mở rộng công tác cung cấp nước cho các đơn vị, doanh nghiệp và người dân; bán nước thô cho Công ty nước sạch Quảng Ninh để sử dụng cho sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn.

4.6. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa bão:

- Xây dựng quy trình vận hành cho các hồ chứa:

Căn cứ Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07/5/2007 của Chính phủ về quản lý

an toàn đập. Công ty sẽ tiến hành thuê đơn vị tư vấn lập quy trình vận hành, điều tiết cho toàn bộ các hồ chứa nước của công ty quản lý.

- Hàng năm phải xây dựng kế hoạch kiểm tra hiện trạng toàn bộ các hệ thống công trình để lên chương trình sửa chữa, nâng cấp

Vào đầu quý I hàng năm, Công ty thành lập các đoàn đi kiểm tra hiện trạng toàn bộ các hệ thống công trình, từ đó để đánh giá mức độ an toàn của các hạng mục công trình, xác định cụ thể các hạng mục công trình cần sửa chữa, nâng cấp và bảo dưỡng, thay thế.

- Tranh thủ nguồn vốn của ngân sách Trung ương và tỉnh để đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình đầu mối không đảm bảo an toàn

Công ty sẽ tranh thủ nguồn vốn của tỉnh và Trung ương để sửa chữa nâng cấp cụm đầu mối hồ chứa nước Rộc Cùng, Rộc Cả, Sau Làng, Khe Lở; nạo vét các hồ Yên Lập, Yên Trung, kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu của đảo Hà Nam Thị xã Quảng Yên.

- Sử dụng nguồn vốn khấu hao và sửa chữa thường xuyên để sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình xung yếu, xuống cấp.

Trong những năm tới, Công ty sẽ tập trung cho việc xử lý và xây trát lại những tuyến kênh hư hỏng; mua máy móc thiết bị để sửa chữa, thay thế các trạm bơm-tuổi tiêu. Thay các van đĩa và cánh cổng bằng thép không rỉ. Khi xử lý xong các tuyến kênh nêu trên, tiếp tục cho sửa chữa các nhà quản lý còn lại và sẽ bê tông hóa mặt đường quản lý của các công trình; sửa chữa, nâng cấp các hạng mục hư hỏng, xung yếu khác ...

- Hàng năm phải xây dựng phương án phòng chống lụt bão

Trong phương án phòng chống lụt bão phải tuyệt đối tuân thủ theo phương châm 4 tại chỗ, cụ thể như sau:

- Về lực lượng tại chỗ: Công ty giao trách nhiệm cụ thể cho mỗi cán bộ, công nhân viên – người lao động phụ trách một hạng mục công trình, đảm bảo trực 24/24h khi có lệnh của Công ty.

- Về chỉ huy tại chỗ: Mỗi Cụm công trình được bố trí một cán bộ có đủ chuyên môn, kinh nghiệm để trực tiếp chỉ huy, điều hành khi có mưa bão xảy ra.

- Về vật tư tại chỗ: Công ty chuẩn bị đầy đủ các vật tư, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng chống lụt bão.

- Về hậu cần tại chỗ: Luôn đảm bảo đầy đủ các nhu yếu phẩm cần thiết trong quá trình trực bão cũng như mưa to, gió lớn ...

- Phối kết hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy PCLB & TKCN các cấp để xử lý và khắc phục kịp thời khi có thiên tai, sự cố xảy ra.

Hàng năm, gửi phương án phòng chống lụt bão cho các cơ quan chức năng như: UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Thủy lợi, UBND thị xã Quảng Yên, Uông Bí, Hoàn Bồ, Hạ Long, Phòng Kinh tế và UBND các xã, phường ...

Trong quá trình trực bão, Công ty luôn đảm bảo thông tin và liên hệ chặt chẽ với Ban chỉ huy PCLB & TKCN các cấp. Khi có thiên tai, sự cố xảy ra Công ty chủ động triển khai phương án phòng chống và khắc phục hậu quả, đồng thời báo cáo ngay cho Thường trực Ban chỉ huy PCLB & TKCN các cấp...

4.7. Tham mưu giúp chính quyền địa phương về mặt kỹ thuật trong quản lý hệ thống công trình thủy lợi do địa phương quản lý :

Để giúp các xã, phường trong công tác quản lý, khai thác và đảm bảo an toàn công trình thủy lợi, Công ty có các giải pháp sau:

- Mở các lớp tập huấn về công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi cho đội ngũ cán bộ HTX dịch vụ nông nghiệp và các đội thủy nông. Nội dung tập huấn gồm: Hướng dẫn các bước lập kế hoạch dùng nước của xã, phường, của thôn, khu; cách thức điều hành tưới tiêu đạt hiệu quả cao nhất;

- Hỗ trợ kỹ thuật các xã, phường trong việc sửa chữa, bảo dưỡng các trạm bơm tưới tiêu;

- Hỗ trợ các xã, phường trong công tác tư vấn khảo sát, thiết kế sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình thủy lợi;

- Hỗ trợ các xã, phường trong công tác chống hạn, chống úng xảy ra.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm (giai đoạn 2016 – 2020) của Công ty TNHH MTV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh. Kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, thẩm định trình UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu Công ty.



Nguyễn Xuân Tùng